

Số: 648 /BC-STP

Hung Yên, ngày 28 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện chuyển đổi số đến năm 2024

Kính gửi:

- Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên;
- Sở Thông tin và Truyền Thông.

Thực hiện Kế hoạch số 87/KH-BCĐ ngày 10/5/2024 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên về kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2024, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số đến năm 2024, như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Đánh giá công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện đề án và các kế hoạch

- Việc thành lập ban chỉ đạo (Quyết định thành lập, Quy chế, Phân công nhiệm vụ các thành viên; công tác họp, triển khai nhiệm vụ...)

Căn cứ Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 15/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIX về Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021 -2025, tầm nhìn đến năm 2030, Quyết định số 749/QĐTTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 25/2/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt đề án Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021 -2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 2340/QĐ-UBND ngày 08/10/2021 của UBND tỉnh về việc kiện toàn và đổi tên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên, Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 299/QĐ-STP ngày 27/3/2023 về việc thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số ngành Tư pháp Hưng Yên, trong đó quy định rõ nhiệm vụ, chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo.

- Xây dựng kế hoạch của ngành/ địa phương để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch của tỉnh

Trên cơ sở kế hoạch của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, Sở Tư pháp đã xây dựng và triển khai đầy đủ các kế hoạch về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của ngành, đảm bảo theo quy định.

2. Xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật và các nền tảng phục vụ chuyển đổi số

- Đánh giá hiện trạng cơ sở hạ tầng CNTT phục vụ chuyển đổi số tại đơn vị

Tính đến thời điểm báo cáo, 100% công chức, viên chức trong cơ quan Sở được trang bị mỗi người 01 máy tính kết nối mạng nội bộ (LAN) và mạng Internet để đảm bảo cập nhật, trao đổi, xử lý thông tin phục vụ công tác chuyên môn nghiệp vụ; 01 máy

tính dành riêng cho công tác soạn thảo văn bản mật không được kết nối Internet đảm bảo đúng quy định về bảo vệ bí mật nhà nước. Ngoài ra, các đơn vị thuộc Sở còn được trang bị đầy đủ các thiết bị cần thiết khác để phục vụ công tác như: máy in, máy Fax, máy Scan, máy điện thoại....

Trong thời gian qua, Sở Tư pháp đã triển khai nhiều phần mềm ứng dụng phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Sở, cũng như công tác chuyên môn, nghiệp vụ của các đơn vị thuộc Sở tiêu biểu như: Phần mềm Thống kê Ngành Tư pháp; phần mềm về Quản lý tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý; phần mềm lý lịch tư pháp; cơ sở dữ liệu công chứng; cơ sở dữ liệu chứng thực trên địa bàn tỉnh; phần mềm Quản lý thông tin đấu giá tài sản; phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức; phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp IMAS, MISA vào quản lý hành chính. Ngoài ra, Sở Tư pháp đã triển khai việc đăng ký khai sinh điện tử, cấp số định danh cá nhân theo Luật Hộ tịch và Luật Căn cước công dân; chứng thực điện tử; dữ liệu hộ tịch điện tử của địa phương trên Hệ thống thông tin Đăng ký và Quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp; triển khai 02 dịch vụ công liên thông là Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng.... Thường xuyên sử dụng văn bản điện tử phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ thông qua sử dụng thư điện tử công vụ của tỉnh. Bên cạnh đó, Sở Tư pháp tăng cường sử dụng văn bản điện tử có ký số thay thế cho văn bản giấy trong quản lý, chỉ đạo, điều hành, từng bước chuyển sang làm việc dựa trên văn bản điện tử và môi trường mạng trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành - iDesk. Đến nay, 100% các văn bản phát hành đều triển khai dưới dạng văn bản điện tử ký số và thực hiện gửi trên phần mềm iDesk (Trừ trường hợp Bên nhận chưa đáp ứng các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, công nghệ, an toàn thông tin, giải pháp kết nối, liên thông để gửi, nhận văn bản điện tử hoặc trường hợp phải gửi văn bản giấy theo quy định).

Đối với Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp (địa chỉ <http://www.sotuphap.hungyen.gov.vn>) cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở đã thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả hồ sơ hành chính qua Hệ thống Dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp Một cửa điện tử liên thông của tỉnh (iGate) và Hệ thống quản lý lý lịch tư pháp dùng chung (của Bộ Tư pháp) cho người dân và doanh nghiệp, giúp cho quá trình giải quyết và lưu trữ hồ sơ khoa học, nhanh chóng và chính xác hơn. Cập nhật đầy đủ văn bản pháp luật của tỉnh vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (địa chỉ <http://vbpl.vn>) và Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật cấp huyện lên Trang thông tin điện tử của Sở....

Tính đến thời điểm báo cáo, Sở Tư pháp có 01 cán bộ chuyên trách về CNTT có trình độ đại học để tham mưu, triển khai thực hiện hoạt động ứng dụng CNTT trong công tác của Ngành. Về trình độ ứng dụng CNTT của đội ngũ công chức, viên chức và người lao động tại đơn vị: hầu hết công chức, viên chức và người lao động sử dụng máy vi tính thành thạo, phục vụ hiệu quả cho công tác chuyên môn.

- Hạ tầng bảo đảm an toàn, an ninh thông tin (các thiết bị tường lửa (Firewall), thiết bị lưu trữ dữ liệu, hệ thống cảnh báo truy nhập trái phép; số máy tính cài đặt phần mềm vi rút).

Sở Tư pháp luôn tuân thủ quy định về an ninh, an toàn, bảo mật thông tin trong quá trình cung cấp, cập nhật, khai thác và sử dụng thông tin trong môi trường mạng theo Quy chế của Sở và Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh thông tin thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên ban hành kèm theo Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 17/3/2016 của UBND tỉnh. Đồng thời tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của công chức, viên chức trong cơ quan về việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong tình hình mới; trang bị cho tất cả hệ thống máy tính của cơ quan phần mềm diệt virus có bản quyền do Sở Thông tin và Truyền thông cấp và tự trang bị.

3. Xây dựng Chính quyền số

3.1. Việc sử dụng các hệ thống thông tin dung chung và các ứng dụng nội bộ trong cơ quan nhà nước

- Về sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Hưng Yên (Tỷ lệ cán bộ, công chức được cấp và tỷ lệ cán bộ công chức thường xuyên sử dụng)

Tính đến thời điểm báo cáo, 8/8 đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp và 41 công chức, viên chức được cung cấp hộp thư điện tử tỉnh Hưng Yên (tên miền:mail.hungyen.gov.vn). Công chức, viên chức được cấp hộp thư điện tử đã sử dụng thư điện tử trong công việc hàng ngày.

- Sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành (Áp dụng các quy định quy trình xử lý văn bản theo Quy chế của UBND tỉnh; Số lượng văn bản điện tử đi/đến được cập nhật vào phần mềm theo từng năm; Tỷ lệ cán bộ công chức thường xuyên sử dụng phần mềm để trao đổi và xử lý công việc).

Sở Tư pháp thực hiện gửi nhận văn bản điện tử; quy trình soạn thảo, trình văn bản điện tử trên phần mềm QLVBDH theo đúng quy định tại Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Kết quả: 100% công chức thường xuyên sử dụng phần mềm để trao đổi và xử lý công việc.

- Tỷ lệ sử dụng, trao đổi văn bản hoàn toàn điện tử trong nội bộ và với cơ quan bên ngoài; các loại văn bản điện tử thường xuyên trao đổi,... 100% văn bản đi, đến của cơ quan được sử dụng, trao đổi văn bản hoàn toàn điện tử trong nội bộ và với cơ quan bên ngoài, trừ văn bản mật.

- Ứng dụng chữ ký số chuyên dùng phục vụ gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan, đơn vị và trong các giao dịch điện tử khác. 100% văn bản đi của cơ quan được được ký số và gửi theo hình thức văn bản điện tử.

3.2. Cung cấp thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Về việc quản lý, cung cấp thông tin thường xuyên, đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

Sở Tư pháp thực hiện đầy đủ việc cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của đơn vị theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ; Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 16/11/2021 về kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số tính minh bạch và khả năng tiếp cận thông tin tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025. Thực hiện đăng tải công khai 100% các văn bản do đơn vị ban hành lên Trang thông tin điện tử của đơn vị tại địa chỉ: <https://sotuphap.hungyen.gov.vn/portal/Pages/van-ban/default.aspx> và Hệ thống phần mềm QLVBĐH, trừ văn bản mật.

- Việc thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ kết quả giải quyết thủ tục hành chính

+ Thực hiện Công văn số 927/UBND-PVHCC&KSTT ngày 10/4/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tư pháp trên địa bàn tỉnh. Qua rà soát Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình ban hành kèm theo Quyết định số 565/QĐ-BTP ngày 03/4/2024 của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp đã có văn bản (Công văn số 439 /STP-VP ngày 16/4/2024) đăng ký các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ngành đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau: i) Thủ tục hành chính cấp tỉnh: 30 thủ tục; ii) Thủ tục hành chính cấp huyện: 02 thủ tục; iii) Thủ tục hành chính cấp xã; 03 thủ tục.

+ Thực hiện nhiệm vụ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan theo quy định: 100% hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC của Sở Tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh được số hoá, đảm bảo theo quy định.

- Hiện trạng ứng dụng CNTT tại bộ phận một cửa phục vụ người dân và doanh nghiệp giải quyết thủ tục hành chính

Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở đã thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả hồ sơ hành chính qua Hệ thống Dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp Một cửa điện tử liên thông của tỉnh (iGate) và Hệ thống quản lý lý lịch tư pháp dùng chung (của Bộ Tư pháp) cho người dân và doanh nghiệp, giúp cho quá trình giải quyết và lưu trữ hồ sơ khoa học, nhanh chóng và chính xác hơn.

Sở Tư pháp đã giao 01 đồng chí Lãnh đạo Sở và cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC và công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát TTHC tỉnh đăng ký tài khoản trên Cổng DVC quốc gia để theo dõi Hệ thống đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp. Chỉ đạo cán bộ đầu mối KSTTHC thường xuyên theo dõi kết quả đánh giá Bộ chỉ số để nghiên cứu, rà soát, chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định để đạt được kết quả cao trong Bộ chỉ số liên quan đến ngành Tư pháp.

3.3. Việc xây dựng, cập nhật dữ liệu đối với các HTTT, CSDL chuyên ngành (đối với sở, ngành)

- Sở Tư pháp phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các tổ chức có liên quan xây dựng, cập nhật dữ liệu đối với các HTTT, CSDL chuyên ngành luôn tuân thủ, phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định về dữ liệu đã được cơ quan, đơn vị ban hành theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến và chỉ đạo của UBND tỉnh Hưng Yên, Sở Tư pháp đã ban hành Công văn số 1031/STP-HCTP ngày 14/9/2020 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020, đề nghị UBND huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng Tư pháp và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ và hiệu quả các nội dung của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP, nhằm hoàn thiện quản lý, kết nối, khai thác và chia sẻ Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; hoàn thành việc số hóa dữ liệu hộ tịch lịch sử từ sổ giấy, chuyển đổi và chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử đúng thời hạn quy định tại Nghị định số 87/2020/NĐ-CP; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai thực hiện các thủ tục đăng ký hộ tịch trên môi trường điện tử theo đúng quy định của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP và Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Tính đến hết ngày 31/12/2023, Sở Tư pháp đã hoàn thành số hóa sổ hộ tịch của 10/10 huyện, thị xã, thành phố và 161 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Toàn bộ dữ liệu hộ tịch sau khi số hóa đã được chuyển chính thức vào Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp để các địa phương trên cả nước khai thác.

Số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến giấy tờ của cá nhân: Đối với nhiệm vụ này Văn phòng UBND tỉnh là đơn vị chủ trì, Sở Tư pháp và các đơn vị thực hiện thủ tục hành chính có nhiệm vụ phối hợp. Từ tháng 9/2022 đến nay, 100% hồ sơ, giấy tờ của cá nhân và kết quả giải quyết thủ tục hành chính ở lĩnh vực Lý lịch tư pháp và Bảo trợ tư pháp được Văn phòng UBND tỉnh và Sở Tư pháp thực hiện số hóa theo đúng quy định.

3.4. Việc tham mưu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số

- Thực hiện Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 25/2/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt đề án Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021 -2025, tầm nhìn đến năm 2030, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 304/KH-STP ngày 31/3/2022 về triển khai chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 243/KH-STP ngày 16/3/2022 về phát triển Chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng ngành Tư pháp năm 2022; Kế hoạch số 213/KH-STP ngày 08/3/2023 về phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng ngành Tư pháp năm 2023; Kế hoạch số 165/KH-STP ngày 23/02/2023 về triển khai thực hiện nhiệm vụ đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2023...

- Thực hiện Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh về thực hiện chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên năm 2024, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 44/KH-STP ngày 09/01/2024 về thực hiện chuyển đổi số ngành Tư pháp năm 2024.

- Thực hiện Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 22/01/2024 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện đề án " phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 570/KH-STP ngày 14/5/2024 về triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” năm 2024.

- Các Kế hoạch chuyên đề về chuyển đổi số

Theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Tổ công tác Đề án 06 tỉnh; đồng thời căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công Sở Tư pháp đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo phòng, đơn vị thuộc Sở; đồng thời hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện triển khai thực hiện, như: Công văn số 501/STP-VP ngày 11/5/2023 về việc rà soát các văn bản QPPL của HĐND và UBND tỉnh đang còn hiệu lực, trong đó quy định về thủ tục hành chính mà thành phần hồ sơ có Sổ hộ khẩu, Căn cước công dân (*hoặc Chứng minh nhân dân*); Công văn số 454/STP-VP ngày 05/5/2023 về việc rà soát thủ tục hành chính đủ điều kiện để cung cấp dịch vụ công trực tuyến; Công văn số 462/STP-VP ngày 05/5/2023 về việc rà soát, thống kê Sổ hộ tịch để thực hiện việc số hóa...; đồng thời thường xuyên theo dõi, đôn đốc và tổng hợp kết quả gửi Tổ công tác Đề án 06 tỉnh đảm bảo thời gian theo quy định. Để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Ngành, Sở Tư pháp chủ động thành lập Tổ công tác của Sở, do Giám đốc Sở làm Tổ trưởng, thành viên còn lại là Phó Giám đốc Sở, Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở, theo đó Giám đốc Sở đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

4. Phát triển kinh tế số

Thực hiện Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 25/2/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt đề án Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021 -2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 16/11/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, Sở Tư pháp đã chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, VNPT thực hiện việc tích hợp, kết nối các thủ tục hành chính thiết yếu trong lĩnh vực hộ tịch (đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, đăng ký kết hôn) và lĩnh vực Lý lịch tư pháp trên Cổng dịch vụ công cấp tỉnh; thực hiện kết nối Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh với Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch dùng chung của Bộ Tư pháp và Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Tính đến hết ngày 31/12/2023, Sở Tư pháp đã hoàn thành số hóa sổ hộ tịch của 10/10 huyện, thị xã, thành phố và 161 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Toàn bộ dữ liệu hộ tịch sau khi số hóa đã được chuyển chính thức vào Hệ thống đăng

ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp để các địa phương trên cả nước khai thác.

Số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến giấy tờ của cá nhân: Đối với nhiệm vụ này Văn phòng UBND tỉnh là đơn vị chủ trì, Sở Tư pháp và các đơn vị thực hiện thủ tục hành chính có nhiệm vụ phối hợp. Từ tháng 9/2022 đến nay, 100% hồ sơ, giấy tờ của cá nhân và kết quả giải quyết thủ tục hành chính ở lĩnh vực Lý lịch tư pháp và Bảo trợ tư pháp được Văn phòng UBND tỉnh và Sở Tư pháp thực hiện số hóa theo đúng quy định.

5. Phát triển xã hội số

- Thực hiện Quyết định 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn 2030; Công văn số 9318/VPCP-KSTT ngày 21/12/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh về số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tỉnh Hưng Yên năm 2023, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp đăng ký mô hình điểm điểm triển khai Đề án 06 trong việc giải quyết thủ tục hành chính “Cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công”.

- Tính đến thời điểm báo cáo, 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động sử dụng dịch vụ di động bằng thiết bị thông minh; được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ của chính quyền điện tử, đô thị thông minh. 100% công chức, viên chức và người lao động có tài khoản ngân hàng, trên 85% công chức, viên chức và người lao động sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử...

6. Công tác đảm bảo an toàn thông tin

- Sở Tư pháp luôn tuân thủ quy định về an ninh, an toàn, bảo mật thông tin trong quá trình cung cấp, cập nhật, khai thác và sử dụng thông tin trong môi trường mạng theo Quy chế của Sở và Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh thông tin thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên ban hành kèm theo Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 17/3/2016 của UBND tỉnh. Đồng thời tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của công chức, viên chức trong cơ quan về việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong tình hình mới; trang bị cho tất cả hệ thống máy tính của cơ quan phần mềm diệt virus có bản quyền do Sở Thông tin và Truyền thông cấp và tự trang bị.

- Sở Tư pháp đã giao việc tiếp nhận và khắc phục sự cố theo điều phối của Sở Thông tin và Truyền thông trên Hệ thống giám sát ATTT, phối hợp ứng cứu sự cố mạng cho 01 công chức kiêm nhiệm công tác quản trị mạng. Tuy nhiên việc khắc phục sự cố

còn hạn chế do trình độ, sự am hiểu về CNTT của công chức được giao nhiệm vụ CNTT còn hạn chế.

- Việc xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ ATTT, công tác đảm bảo ATTT của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo cấp độ đã được phê duyệt; phương án xây dựng hồ sơ cấp độ ATTT đối với các hệ thống thông tin chưa được phê duyệt cấp độ

Qua rà soát rà soát toàn bộ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đã được Sở Thông tin và Truyền thông phê duyệt cấp độ 2 và phương án an toàn hệ thống thông tin đối với: Hệ thống tra cứu, xác minh thông tin lý lịch tư pháp (Quyết định số 1366/QĐ-STTTT ngày 25/11/2021); Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu công chứng (Quyết định số 1367/QĐ-STTTT ngày 25/11/2021); Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu chứng thực bản sao (Quyết định số 1368/QĐ-STTTT ngày 25/11/2021) và Hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử pháp luật (Quyết định số 1369/QĐ-STTTT ngày 25/11/2021) đã đảm bảo hồ sơ theo cấp độ và phương án bảo đảm an toàn thông tin theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ (sau đây viết tắt là Nghị định số 85/2016/NĐ-CP) và hướng dẫn tại Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP.

- Sở Tư pháp đã phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông chủ động triển khai đảm bảo ATTT cho các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Ngành theo Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2023 và Công văn số 708/BTTTT-CATTT ngày 02/3/2024 phục vụ Đề án 06.

7. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ

Sở Tư pháp thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông về CDS.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Được sự quan tâm, lãnh đạo chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự giúp đỡ của Bộ, ngành Trung ương; sự phối hợp của các cấp, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp và nhận thức, trách nhiệm của người dân; sự đoàn kết, thống nhất trong lãnh đạo, điều hành của tập thể lãnh đạo; đội ngũ công chức, viên chức, người lao động được tăng cường hơn về chất và lượng là yếu tố quan trọng để Sở Tư pháp tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ.

Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin của Sở luôn được quan tâm đầu tư, mạng viễn thông, mạng internet đáp ứng nhu cầu công việc, 100% công chức và người lao động được tiếp cận và xử lý công việc qua phần mềm quản lý văn bản điện tử đảm bảo đúng tiến độ, thời gian quy định.

2. Khó khăn

Sự phối hợp trong công tác quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng phần mềm của cơ quan, đơn vị quản lý với đơn vị cung cấp phần mềm còn chưa thực

sự đầy đủ, chặt chẽ. Việc đơn vị cung cấp, cho thuê dịch vụ phần mềm khắc phục những khó khăn, vướng mắc còn chậm, chưa kịp thời.

Một số công chức, viên chức chưa chủ động, sáng tạo, thay đổi thói quen, tư duy và hành động để đổi mới phương thức, quy trình, mô hình hoạt động truyền thống sang môi trường chuyển đổi số. Cơ chế chính sách và các văn bản quy định về chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số còn thiếu, chưa cụ thể; nguồn lực kinh phí dành cho chuyển đổi số còn hạn chế; nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của công nghệ số.

3. Giải pháp khắc phục

Để thực hiện tốt công tác Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp tập trung một số giải pháp như sau:

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào các hoạt động quản lý, điều hành công việc, thực hiện nghiêm việc trao đổi văn bản trên môi trường điện tử thông qua phần mềm quản lý văn bản điện tử.

- Tăng cường công tác tuyên truyền chuyển đổi nhận thức trong cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp để thấy rõ về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số. Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của mọi tầng lớp nhân dân đối với công tác chuyển đổi số; đồng thời, nâng cao nhận thức về an ninh, an toàn thông tin cho người dân khi tham gia chuyển đổi số.

- Có chính sách ưu đãi về cơ sở hạ tầng, thủ tục hành chính..., tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, các nhà đầu tư có đủ năng lực tham gia phát triển hạ tầng số, các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số và tham gia hoạt động trong lĩnh vực tư pháp trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp để phục vụ chính quyền điện tử trên hạ tầng nền tảng điện toán đám mây.

- Đào tạo, nâng cao nhận thức, kỹ năng phục vụ vận hành các hoạt động chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức. Hướng dẫn, phổ cập kỹ năng số cho người dân; đưa nội dung đào tạo về kiến thức, kỹ năng số vào chương trình các cấp học bậc trung học và cao đẳng, đại học của tất cả các ngành, nghề để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số, xã hội số, công dân số.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về triển khai thực hiện chuyển đổi số trong ngành Tư pháp trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, giải đáp khó khăn, vướng mắc trong công tác chuyển đổi số ngành Tư pháp.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Trong thời gian tới, để thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số tại Sở được tốt hơn, Sở Tư pháp kính đề nghị:

1. Đối với UBND tỉnh

Quan tâm bố trí kinh phí để Sở mua sắm, nâng cấp trang thiết bị, giúp hoạt động Chuyển đổi số đạt kết quả tốt.

2. Đối với Sở Thông tin và Truyền thông

- Tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm CNTT.
- Tăng cường các hình thức tuyên truyền, phổ biến chuyên đề về chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trước tình hình an ninh và an toàn thông tin mạng có nhiều diễn biến phức tạp như hiện nay.

3. Đối với Văn phòng UBND tỉnh

Việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến còn gặp một số khó khăn nhất định, do đó, để đảm bảo tính khả thi và hiệu quả của quy định về thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đề nghị Văn phòng UBND tỉnh kiến nghị các đơn vị có trách nhiệm phụ trách Cổng dịch vụ công quốc gia xem xét lại chức năng thanh toán trực tuyến theo hướng bổ sung các ngân hàng khác; bổ sung chức năng quét mã QR và tiền phí, lệ phí của khách hàng chuyển được trả ngay về tài khoản thụ hưởng của đơn vị nhận phí, lệ phí để thuận tiện trong việc tiếp nhận hồ sơ. Đồng thời, nâng cấp, cải thiện tốc độ cập nhật, xử lý của Cổng dịch vụ công tỉnh.

Các cơ quan phụ trách việc kết nối, liên thông Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Cổng dịch vụ công quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các phần mềm chuyên ngành của các Bộ, ngành đẩy nhanh việc kết nối, hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện để việc liên thông hiệu quả, giảm thiểu việc phải nhập lại dữ liệu nhiều lần.

Trên đây là Báo cáo kết quả chuyển đổi đến năm 2024 của Sở Tư pháp. Trân trọng báo cáo Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên, gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Chung